

Số: /KH-SCT

Lai Châu, ngày tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số của Sở Công Thương năm 2025

Căn cứ Công văn số 3811/UBND-VX ngày 23/9/2024 của UBND tỉnh về việc xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025; Công văn số 2036/STTTT-BCVTCNTT ngày 18/9/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025. Sở Công Thương xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025, cụ thể như sau:

Phần I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2024

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN MỤC TIÊU ĐẶT RA NĂM 2024

Năm 2024, Sở Công Thương đã chủ động triển khai các nhiệm vụ, giải pháp và hoàn thành các mục tiêu đề ra tại Kế hoạch số 2401/KH-SCT ngày 11/12/2023 về chuyển đổi số của Sở Công Thương năm 2024, kết quả đạt được cụ thể:

- Tạo sự thống nhất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, tổ chức thực hiện và cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 25/02/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chương trình chuyển đổi số tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 983/QĐ-UBND, ngày 04/8/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về việc Phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số tỉnh Lai Châu đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

- 100% công chức, viên chức được trang bị máy tính làm việc có kết nối internet đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin hiện nay.

- 99,7% văn bản trao đổi giữa các cơ quan được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số và chuyển giao trên môi trường mạng (trừ văn bản mật theo quy định).

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan được công khai trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh và liên kết với Trang thông tin điện tử của cơ quan.

- 80% hồ sơ công việc của cơ quan được lưu trữ trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 90% công tác báo cáo (không bao gồm nội dung Mật) của cơ quan được cập nhật, chia sẻ trên hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh; kết nối với hệ thống thông tin Báo cáo chính phủ.

- 70% tài liệu lưu trữ lịch sử và hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được giải quyết thành công được tạo, lưu giữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

- 98% công chức sử dụng hộp thư điện tử công vụ trong trao đổi và giao dịch công việc.

- 100% máy tính được cài đặt hệ điều hành windows 10, windows 11 có hỗ trợ bảo mật đồng thời được trang bị phần mềm diệt virus bản quyền (Kaspersky Antivirus) có trả phí nhằm đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động của cơ quan.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM 2024

1. Về nhận thức số

- Ban hành văn bản tuyên truyền đến công chức, viên chức hưởng ứng ngày Chuyển đổi số quốc gia trên không gian mạng bằng cách thay ảnh đại diện có kèm khung hình nhận diện (avatar frame) ngày Chuyển đổi số quốc gia từ ngày 01/10/2024 đến hết ngày 10/10/2024.

- Phổ cập, truyền thông bộ nhận diện Ngày Chuyển đổi số quốc gia thông qua việc hiển thị bộ nhận diện Ngày Chuyển đổi số quốc gia trên Trang Thông tin điện tử của Sở; đăng tải các thông điệp về Chuyển đổi dưới hình thức banner trên Trang thông tin điện tử của Sở địa chỉ <http://sct.laichau.gov.vn>.

- Quán triệt, phổ biến, khuyến khích công chức, viên chức, người lao động dùng Zalo tại cơ quan, đơn vị quét Mã QR Code Kênh Zalo OA Chuyển đổi số quốc gia, click “quan tâm” tham gia Kênh Zalo OA Chuyển đổi số quốc gia để kịp thời nhận được, nắm bắt, cập nhật các chủ trương, định hướng, thông tin về các hoạt động chuyển đổi số quốc gia, các bộ, ngành, địa phương, làm nền tảng kiến thức phục vụ cho việc tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, hỗ trợ người dân về chuyển đổi số.

2. Về thể chế số

Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn trong công tác chuyển đổi số ngành công thương như: Quyết định số 1267/QĐ-SCT ngày 18/7/2024 ban hành quy chế quản lý, cung cấp và sử dụng thông tin trên Trang Thông tin điện tử của Sở Công Thương; Kế hoạch số 2401/KH-SCT ngày 11/12/2023 về chuyển đổi số của Sở Công Thương năm 2024; Kế hoạch số 14/KH-SCT ngày 06/05/2024 về công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng của Sở Công Thương năm 2024; Kế hoạch số

2309/KH-SCT ngày 20/10/2022 chuyển đổi số Sở Công Thương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 567/KH-SCT ngày 09/4/2024 triển khai thực hiện Đề án "Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030"; Công văn số 1261/SCT-VP ngày 17/7/2024 về thực hiện nghiêm túc các quy định về phát ngôn, sử dụng, bảo quản thông tin, tài liệu, bảo vệ bí mật nhà nước; Công văn số 1675/SCT-VP ngày 25/9/2024 về việc phổ cập bộ nhận diện ngày chuyển đổi số quốc gia năm 2024.

3. Về hạ tầng số

- Tổng số máy tính của Sở 44 máy; trong đó: 43 máy tính có kết nối mạng internet để phục vụ công việc chuyên môn; 01 máy tính dùng để soạn thảo văn bản mật không kết nối mạng internet; 90% các máy tính đều được cài đặt hệ điều hành windows 10, windows 11 có hỗ trợ bảo mật; 100% máy tính được cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền (Kaspersky Antivirus) có trả phí nhằm đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động của cơ quan.

- Tổng số máy chủ: Không; 15 máy in; 03 máy phô tô; 02 máy scan.

- Hệ thống phục vụ Hội nghị trực tuyến: 01 máy tính, 01 camera, 02 loa, 01 màn chiếu, 01 tivi, 01 micro và đường truyền mạng riêng do VNPT Lai Châu cung cấp.

4. Về dữ liệu số

Sử dụng các sơ sở dữ liệu dùng chung, khai thác triệt để thông tin, dữ liệu đã có từ các cơ sở dữ liệu quốc gia để thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu, tạo dữ liệu mở của ngành Công Thương.

5. Về nhân lực số

- Sở bố trí 01 đồng chí Phó Giám đốc Sở chỉ đạo trực tiếp công tác chuyển đổi số; 01 công chức có trình độ chuyên môn Đại học ngành Công nghệ thông tin tham mưu triển khai công tác chuyển đổi số của ngành.

- Triển khai thực hiện tốt kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cơ quan hàng năm, chú trọng đào tạo bồi dưỡng đối với các công chức được giao trực tiếp tham mưu thực hiện các nội dung về chuyển đổi số. Trong năm 2024, Sở Công Thương đã cử 03 công chức, viên chức tham gia lớp bồi dưỡng tập huấn về chuyển đổi số, an toàn Internet trên nền tảng học trực tuyến mở đại trà; 04 công chức bồi dưỡng tập huấn về chuyển đổi số trên nền tảng OneTouch; 02 công chức thực hiện Đề án 06 tham gia bồi dưỡng về an ninh an toàn trên phần mềm đào tạo trực tuyến (MOOC).

6. Về an toàn thông tin mạng

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về an toàn thông tin mạng được triển khai kịp thời; thực hiện nghiêm túc các quy định, quy chế về an toàn thông tin mạng, về soạn thảo văn bản, lưu trữ thông tin, tài liệu thuộc danh mục bí mật nhà nước trên máy tính; các biện pháp bảo vệ an toàn cho máy tính, nhất là các máy tính sử dụng trong công tác chuyên môn nghiệp vụ, kịp thời báo cáo khi phát hiện có sự cố liên quan an toàn thông tin mạng. Đồng thời khuyến cáo công chức, viên chức và người lao động cần thận trọng khi sử dụng mạng internet, sử dụng các ứng dụng cần cung cấp các thông tin cá nhân, không cung cấp những thông tin cá nhân cho các đối tượng lạ.

- 90% các máy tính đều được cài đặt hệ điều hành windows 10, windows 11 có hỗ trợ bảo mật; 100% máy tính được cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền (Kaspersky Antivirus) có trả phí nhằm đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động của cơ quan.

- Để đảm bảo an toàn thông tin cho Trang Thông tin điện tử, Sở đã xây dựng hồ sơ cấp độ an toàn hệ thống thông tin và được Sở Thông tin và Truyền thông phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin tại Quyết định số 82/QĐ-STTTT ngày 27/5/2024.

- Thường xuyên sử dụng 05 USB bảo mật do Ban cơ yếu Chính phủ cấp để sao chép, lưu trữ tài liệu mật theo đúng quy định.

- Sử dụng và quản lý khóa bí mật của chữ ký số, dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ, các giải pháp mã hóa của Ban Cơ yếu Chính phủ theo đúng quy định của pháp luật; thực hiện nghiêm túc việc ký văn bản điện tử (trừ văn bản mật) trong trao đổi văn bản điện tử.

- Căn cứ hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh, Sở đã rà soát, 100% các máy tính của Sở, hiện tại các máy tính không có kết nối đến các địa chỉ độc hại, không phát hiện dấu hiệu của các chiến dịch tấn công có chủ đích (ATP).

7. Về chính phủ số

a) Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc chuyên môn

- Triển khai thực hiện việc sử dụng chữ ký số, gửi và nhận văn bản điện tử trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; đến nay việc sử dụng chữ ký số, gửi và nhận văn bản điện tử trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành đã cơ bản đi vào nề nếp. Sáu tháng đầu năm, tỷ lệ văn bản ký số đạt 99,7%; tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử đạt 98%.

- Sử dụng tốt các phần mềm tác nghiệp trong quản lý, điều hành: Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; phần mềm kế toán hành chính; phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức; hệ thống thư điện tử công vụ...

b) Việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp

- Tổng số TTHC của Sở là 141 TTHC. Trong đó: 20 TTHC mức độ một phần; 10 TTHC mức độ toàn trình; 111 TTHC cung cấp thông tin trực tuyến. 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được thực hiện trên Cổng Dịch vụ công tỉnh. Năm 2024, tỷ lệ hồ sơ giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ một phần, toàn trình trên tổng số hồ sơ tiếp nhận đạt 97%.

- Từ 01/01/2024 đến 25/9/2024, tổng số hồ sơ tiếp nhận: 22.716 hồ sơ, trong đó: Tiếp nhận trực tuyến 21.940 hồ sơ, trực tiếp 763 hồ sơ, kỳ trước chuyển sang 13 hồ sơ. Hồ sơ đã giải quyết: 22.711, trong đó: Trước hạn 22.641 hồ sơ, đúng hạn 50 hồ sơ, quá hạn 20 hồ sơ; 05 hồ sơ đang trong thời gian giải quyết.

- Kết quả số hóa: Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 22.703, số hồ sơ số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ: 22.700 đạt 99,9%; Số hồ sơ đã giải quyết: 22.711 hồ sơ, số hồ sơ có số hóa kết quả: 9.867 hồ sơ đạt 43,4%.

8. Về kinh tế số

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành và triển khai Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Lai Châu năm 2024 nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh ứng dụng thương mại điện tử trong sản xuất, kinh doanh.

- Tiếp tục duy trì, vận hành và đưa 77 sản phẩm OCOP, sản phẩm nông nghiệp của 14 doanh nghiệp, hợp tác xã lên Hệ thống quản lý truy xuất nguồn gốc xuất xứ sản phẩm hàng hóa của tỉnh Lai Châu tại địa chỉ <http://truyxuatnguongoclaichau.vn> nhằm hỗ trợ truy xuất nguồn gốc xuất xứ, bảo vệ thương hiệu, uy tín các sản phẩm, hàng hóa của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông hỗ trợ đưa các sản phẩm OCOP, sản phẩm nông sản của tỉnh, như: Chè, gạo, miến dong, dược liệu, mật ong, cá, đông trùng hạ thảo, sâm Lai Châu,... lên các nền tảng thương mại điện tử như: Laichau.biz, Postmart.vn để quảng bá, giới thiệu, kết nối tiêu thụ.

9. Về xã hội số

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản của Trung ương, của tỉnh về cài đặt, sử dụng thông tin, giấy tờ tích hợp trên ứng dụng VNeID mức độ 2 đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động. Đến nay, 100% CCVC và người lao động đã cài đặt, sử dụng ứng dụng VNeID mức độ 2.

10. Kết quả chuyển đổi số trong lĩnh vực năng lượng và sản xuất công nghiệp

a) Kết quả chuyển đổi số trong lĩnh vực năng lượng

- Đối với hệ thống lưới điện: Với mục tiêu “chuyển đổi số” để thay đổi hiệu quả trong sản xuất kinh doanh, ứng dụng khoa học công nghệ để nâng cao hiệu quả trong vận hành, đảm bảo cấp điện an toàn, ổn định, đáp ứng nhu cầu điện cho phát triển kinh tế - xã hội và sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Lai Châu, giảm tối đa chi phí quản lý cũng như chi phí vận hành.

Hiện nay, hệ thống lưới điện phân phối trên địa bàn tỉnh Lai Châu đã được đưa vào vận hành ở chế độ thông minh với 06 mạch vòng trên địa bàn toàn tỉnh, kết nối về trung tâm điều khiển được 159/163 máy cắt Recloser, dao cách ly phụ tải; chuyển phương thức vận hành các trạm biến áp 110kV từ trạm có người trực sang trạm biến áp không người trực; đã tiếp nhận và đưa vào ứng dụng 38 phần mềm dùng chung, trong đó có 16 phần mềm dùng chung của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) và 22 phần mềm dùng chung của Tổng công ty Điện lực miền Bắc (EVNNPC) trong tất cả các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh như: D-OFFICE, PMIS, OMS, CMIS,... qua đó giúp nâng cao năng lực điều hành lưới điện, góp phần giảm thiểu tối đa thời gian mất điện, giảm số lượng khách hàng mất điện khi có sự cố, đảm bảo cấp điện an toàn, ổn định cho các phụ tải, nâng cao độ tin cậy cung cấp điện trên địa bàn toàn tỉnh.

Triển khai chỉ đạo Công ty Điện lực Lai Châu thực hiện có hiệu quả Chương trình quốc gia về quản lý nhu cầu điện giai đoạn 2018-2020, có xét đến năm 2030 thông qua việc phê duyệt danh sách khách hàng sử dụng điện quan trọng thuộc diện ưu tiên cấp điện để vận hành hệ thống lưới điện đảm bảo an toàn, ổn định; hoàn thành 100% việc chuẩn hóa thông tin khách hàng trên phần mềm và ngoài hiện trường; thực hiện số hóa 100% hợp đồng mua bán điện và thay thế toàn bộ công tơ điện tử thông thường bằng công tơ điện tử đo xa có khả năng kiểm soát được các thông số như: Điện năng tiêu thụ, công suất, dòng điện, điện áp, $\cos\phi$... Các trạm biến áp 500kV, 220kV và 110kV trên địa bàn tỉnh đã ứng dụng các giải pháp về công nghệ thông tin để vận hành ở chế độ không người trực. Qua đó đã giúp kiểm soát được nhu cầu sử dụng điện năng và dự báo được nhu cầu sử dụng điện của các khách hàng sử dụng điện tránh tình trạng thiếu hụt nguồn cung cấp điện năng.

- Đối với các nhà máy thủy điện: Sở Công Thương đã tổ chức hướng dẫn, yêu cầu các chủ đầu tư dự án thủy điện thực hiện đầu tư, áp dụng các hệ thống quan trắc kiểm tra dịch chuyển cũng như biến dạng của đập, camera, cảm biến đo mực nước, lưu lượng xả, lưu lượng qua máy, hệ thống điều khiển của

van khi xả lũ, hệ thống điều khiển, giám sát từ xa như: Hệ thống thu thập số liệu để phục vụ việc giám sát, điều khiển và vận hành hệ thống điện (Scada); hệ thống thiết bị tự động điều chỉnh tăng giảm công suất tác dụng của tổ máy phát điện nhằm duy trì tần số của hệ thống điện ổn định trong phạm vi cho phép theo nguyên tắc vận hành kinh tế tổ máy phát điện (AGC); hệ thống tự động điều khiển điện áp đầu cực tổ máy phát điện thông qua tác động vào hệ thống kích từ của máy phát để đảm bảo điện áp tại đầu cực máy phát trong giới hạn cho phép (AVR)...

b) Kết quả chuyển đổi số trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp

Để cập nhật thông tin về các chính sách của Đảng và Nhà nước trong việc đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số nói chung, cũng như thông tin kiến thức về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp nói riêng, đồng thời góp phần thúc đẩy các cơ sở sản xuất tạo ra các sản phẩm chất lượng, thông minh, xây dựng dịch vụ về dữ liệu và phát triển kỹ năng số cho người lao động tại các cơ sở công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh, trong năm 2024 đã chỉ đạo, tổ chức xây dựng và đăng ký 05 đề án khuyến công quốc gia; triển khai hoàn thành 02 đề án khuyến công địa phương; 03 đề án khuyến công địa phương đang được triển khai đúng tiến độ và nội dung đã được phê duyệt tại Quyết định số 1399/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt danh mục đề án khuyến công địa phương năm 2024. Qua triển khai có hiệu quả các đề án khuyến công đã góp phần nâng cao kiến thức về ứng dụng công nghệ số trong quản trị kinh doanh, tối ưu hóa năng suất lao động, thúc đẩy cơ sở công nghiệp nông thôn phát triển, đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động kinh tế của địa phương.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

- Việc kiểm tra và xử lý các máy tính, thiết bị phát sinh kết nối đến các địa chỉ độc hại thông qua các địa chỉ IP, tên miền độc hại còn hạn chế do nội dung xử lý phức tạp đòi hỏi cần được tập huấn, đào tạo, hiểu biết sâu về lĩnh vực an toàn, an ninh mạng; chưa có nguồn kinh phí riêng cho việc duy trì, nâng cấp Trang thông tin điện tử của Sở, mua sắm phần mềm, nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin của cơ quan.

- Doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh chưa chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin và thương mại điện tử vào sản xuất, kinh doanh.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Năm 2024, Sở Công Thương không có các nhiệm vụ, dự án về chuyển đổi số được phê duyệt theo Quyết định số 983/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu. Kinh phí thực hiện cho chuyển đổi số được lấy

từ nguồn thường xuyên do ngân sách nhà nước cấp theo quy định với tổng kinh phí: 90,5 triệu đồng. Cụ thể:

- Thuê chỗ lưu trữ (hosting), bảo mật, backup dữ liệu, bảo trì và khắc phục sự cố kỹ thuật phần mềm truy xuất nguồn gốc tỉnh Lai Châu: 15.000.000 đồng.
- Duy trì Trang Thông tin điện tử Sở: 7.000.000 đồng.
- Sửa chữa, thay thế, nâng cấp thiết bị công nghệ thông tin: 50.000.000 đồng.
- Duy trì phần mềm Kế toán: 6.500.000 đồng.
- Phần mềm virus bản quyền: 12.000.000 đồng.

Phần II

NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0; Quyết định 1509/QĐ-UBND ngày 19/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Lai Châu, phiên bản 2.0;

- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";

- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 tháng 2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia;

- Quyết định số 58/QĐ-UBQGČDS ngày 19 tháng 4 năm 2024 Ủy ban quốc gia về Chuyển đổi số ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số;

- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;

- Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 25/02/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lai Châu về chương trình chuyển đổi số tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 983/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số tỉnh Lai Châu đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

- Kế hoạch số 4201/KH-UBND ngày 08/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện “Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu”.

- Kế hoạch số 3716/KH-UBND ngày 17/9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

II. MỤC TIÊU

Triển khai đầy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng gắn với cải cách hành chính trong hoạt động của cơ quan nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và nâng cao chất lượng giải quyết công việc với các mục tiêu chủ yếu như sau:

- 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số và chuyển giao trên môi trường mạng (trừ văn bản mật theo quy định).

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan được công khai trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh và liên kết với Trang thông tin điện tử của cơ quan.

- 90% hồ sơ công việc của cơ quan được lưu trữ trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 90% công tác báo cáo (không bao gồm nội dung Mật) của cơ quan được cập nhật, chia sẻ trên hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh; kết nối với hệ thống thông tin Báo cáo chính phủ.

- 80% tài liệu lưu trữ lịch sử và hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được giải quyết thành công được tạo, lưu giữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

- 100% máy tính được cài đặt hệ điều hành windows 10, windows 11 có hỗ trợ bảo mật đồng thời được trang bị phần mềm diệt virus bản quyền (Kaspersky Antivirus) có trả phí nhằm đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động của cơ quan.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2025

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

Tăng cường công tác chỉ đạo điều hành nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác chuyển đổi số.

2. Thể chế, chính sách số

Ban hành các Kế hoạch, văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện và tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Thông tin và truyền thông về công tác chuyển đổi số.

3. Hạ tầng số

Rà soát, trang bị máy tính mới đồng thời thay thế các máy tính có cấu hình thấp, hết niên hạn sử dụng cho các phòng, đơn vị trực thuộc nhằm đáp ứng công tác chuyên môn. Chú trọng nâng cấp Trang thông tin điện tử của Sở, kịp thời sửa chữa, lắp đặt thiết bị kết nối mạng, thiết bị an ninh an toàn, mạng nội bộ, mạng diện rộng.

4. Nhân lực số

Tiếp tục cử công chức tham gia các khóa bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng về công tác chuyển đổi số; sử dụng các phần mềm, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu; quản trị hệ thống, quản trị mạng; an toàn, an ninh thông tin do các cơ quan có thẩm quyền tổ chức.

5. Phát triển dữ liệu số

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 3716/KH-UBND ngày 17/9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Tiếp tục sử dụng các sơ sở dữ liệu dùng chung, khai thác triệt để thông tin, dữ liệu đã có từ các cơ sở dữ liệu quốc gia để thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu, tạo dữ liệu mở của ngành Công Thương.

- Tiếp tục thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và tái sử dụng dữ liệu số hóa trong tiếp nhận, giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

6. An toàn thông tin mạng

- Triển khai rà soát, củng cố, hoàn thiện phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt, phần đầu đảm bảo 100% hệ thống thông tin được phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt.

- Tiếp tục đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ về trang thiết bị đảm bảo an toàn thông tin; cài đặt phần mềm diệt virus cho 100% máy tính của các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở.

7. Chính phủ số

- Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, phần đầu trung bình đạt tỷ lệ 90% thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình; 80% hồ sơ được xử lý trực tuyến toàn trình.

- Tập trung thực hiện tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bảo đảm cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuận lợi, đơn giản hơn thực hiện trực tiếp trên cơ sở số hóa, tái sử dụng dữ liệu, liên thông điện tử.

- Tiếp tục ứng dụng chữ ký số trong gửi và nhận văn bản điện tử trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, hệ thống giải quyết thủ tục hành chính. Tiếp tục nâng cao hiệu quả sử dụng mạng máy tính nội bộ và các phần mềm tác nghiệp trong quản lý, điều hành: phần mềm kế toán hành chính; phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức; hệ thống thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc.

8. Kinh tế số và xã hội số

Tăng cường hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh ứng dụng thương mại điện tử trong sản xuất, kinh doanh; quảng bá, giới thiệu, kết nối mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm trên các nền tảng thương mại điện tử.

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cho công chức, viên chức, người lao động và các Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công thương về chuyển đổi số; cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID mức độ 2 trong giải quyết thủ tục hành chính.

9. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông và các giải pháp khác đẩy mạnh chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin

Triển khai, cụ thể hóa các nội dung tuyên truyền, truyền thông về chuyển đổi số thành các chương trình, kế hoạch, chiến dịch với nội dung, hình thức triển khai

đa dạng, phong phú, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế để tuyên truyền, truyền thông các chủ trương, định hướng chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số; chương trình, kế hoạch chuyển đổi số của địa phương; vai trò, lợi ích của chuyển đổi số đối với người dân, doanh nghiệp; sử dụng dịch vụ công trực tuyến; các mô hình, cách làm hay, bài toán, sáng kiến điển hình để phổ biến, nhân rộng; các hoạt động khuyến khích, thúc đẩy thi đua chuyển đổi số; gắn kết CCHC với chuyển đổi số;... để các phòng, đơn vị nâng cao nhận thức, tích cực tham gia, đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ cho người dân, doanh nghiệp; tuyên truyền, phòng chống lừa đảo trực tuyến, bảo vệ thông tin cá nhân,...

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ và giải pháp về công tác chuyển đổi số của Bộ Công Thương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh nhằm thúc đẩy hoạt động sản xuất công nghiệp, thương mại phát triển theo hướng hiện đại.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành và triển khai Kế hoạch phát triển thương mại điện tử năm 2025. Tiếp tục triển khai Đề án, Kế hoạch về: Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021 - 2030; Thúc đẩy doanh nghiệp Việt Nam tham gia trực tiếp các mạng phân phối nước ngoài đến năm 2030; phát triển thương mại điện tử nhằm tạo điều kiện hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh ứng dụng thương mại điện tử trong quản lý, sản xuất, kinh doanh, xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm hàng hóa trên môi trường trực tuyến, góp phần thúc đẩy phát triển chuyển đổi số của tỉnh.

3. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư duy trì hoạt động thường xuyên Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Lai Châu tại địa chỉ www.laichau.biz nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ nông sản trên môi trường trực tuyến.

4. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục triển khai Kế hoạch số 3096/KH-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh về hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn tỉnh Lai Châu.

5. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn ngành điện đầu tư hiện đại hóa từ khâu sản xuất, truyền tải đến phân phối điện nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh và góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia.

6. Triển khai thực hiện các đề án khuyến công đã được phê duyệt tại Quyết định số 1194/QĐ-UBND ngày 16/8/2024 của UBND tỉnh Lai Châu về

việc phê duyệt danh mục đề án khuyến công địa phương năm 2025 nhằm nâng cao kiến thức về ứng dụng công nghệ số trong quản trị kinh doanh, tối ưu hóa năng suất lao động, thúc đẩy cơ sở công nghiệp nông thôn phát triển.

7. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp. Số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

8. Duy trì cung cấp các dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; rà soát, cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ toàn trình nhằm phục vụ tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp.

9. Tiếp tục ứng dụng tốt các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh để giảm thời gian, chi phí; tăng hiệu quả, năng suất trong giải quyết công việc chuyên môn.

10. Tăng cường mua sắm phần mềm diệt viruts bản quyền nhằm đảm bảo an toàn an ninh thông tin; nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin có cấu hình cũ, lạc hậu.

11. Tăng cường cử công chức, viên chức tham gia các lớp tập huấn về chuyển đổi số do Bộ Công Thương, UBND tỉnh tổ chức.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Tiếp tục bố trí kinh phí phục vụ các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin từ nguồn kinh phí được giao trong dự toán ngân sách năm 2025 với tổng kinh phí dự kiến: 103,5 triệu đồng. Cụ thể:

- Duy trì tên miền truyxuatnguongoclaichau.vn và hosting của Hệ thống quản lý truy xuất nguồn gốc tỉnh Lai Châu; Dịch vụ sao lưu định kỳ; có cơ chế phục hồi đảm bảo các hoạt động vận hành ở mức cao nhất; bảo trì hệ thống định kỳ: 22.000.000 đồng.

- Duy trì Trang Thông tin điện tử Sở: 8.000.000 đồng.

- Sửa chữa, thay thế, nâng cấp thiết bị công nghệ thông tin: 55.000.000 đồng.

- Duy trì phần mềm Kế toán: 6.500.000 đồng.

- Phần mềm Virut bản quyền: 12.000.000 đồng.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn liên quan tham mưu ban hành các văn bản triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, căn cứ dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch do các phòng chuyên môn lập, giao Kế toán Văn phòng có trách nhiệm tổng hợp dự toán kinh phí gửi cơ quan có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định.

- Tuyên truyền, phổ biến đến toàn thể công chức, viên chức, lao động trong cơ quan, đơn vị về việc triển khai thực hiện chương trình chuyển đổi số.

- Theo dõi, đôn đốc các phòng chuyên môn liên quan trong triển khai thực hiện Kế hoạch này báo cáo Lãnh đạo Sở theo định kỳ.

- Phối hợp các phòng, đơn vị trực thuộc định kỳ hàng quý, năm tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Sở tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Các phòng chuyên môn thuộc Sở, đơn vị trực thuộc Sở

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản về công tác chuyển đổi số và Kế hoạch này đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động của đơn vị.

- Chủ động triển khai các nhiệm vụ được giao và báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng Sở theo quy định.

VII. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

Sở Công Thương không có các nhiệm vụ, dự án về chuyển đổi số được phê duyệt theo Quyết định số 983/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số của Sở Công Thương năm 2025. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc phản ánh về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Vương Thế Mẫn